

BÁO CÁO THU CHI QUÝ 01/ 2025
KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Đơn vị tính: VND

STT	Tên nội dung	Diễn giải	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
A	SỐ DƯ TÀI KHOẢN TỐI NGÀY 01/01/2025	A = A1+A2+A3	180.939.628.295			
1	Quỹ bảo trì	A1	176.851.181.476			Bảng số 1
2	Quỹ vận hành	A2	397.328.035			Bảng số 5
3	Quỹ cộng đồng	A3	3.691.118.784			Bảng số 7
B	CÁC KHOẢN THU	C = C1 +C2 +C3		2.422.571.712		
1	Quỹ bảo trì	C1	-	1.232.651.074		Bảng số 1
	Thu lãi tiền gửi không kỳ hạn			1.682.758		
	Thu tiền Standee			24.340.000		
	Thu tiền bảo hiểm bồi thường HD kinh Tam Long lần 2			29.770.500		
	Tất toán + lãi tiền gửi từ số 1 tỷ MB Bank			1.010.812.361		
	Nhà thầu nộp tiền mua HCMT			2.000.000		
	Thu tiền bảo hiểm bồi thường biến tần thang E S1			160.545.455		
	Chuyển tiền standee cư dân chuyển nhằm từ quỹ cộng đồng sang quỹ BT			3.500.000		
2	Quỹ vận hành	C2	-	656.214.473		Bảng số 5
	Nguồn thu từ thù lao dư sau khi trả các thành viên BQT			86.500.000		
	Lãi không kỳ hạn của tài khoản			247.995		
	Cư dân chuyển tiền phí dịch vụ vào Quỹ vận hành			569.466.478		
3	Quỹ cộng đồng	C3	-	533.706.165		Bảng số 7
	Nguồn thu từ đơn vị QL/VH (Công ty TNPM)			180.000.000		
	Nguồn thu đặt Standee các sảnh			700.000		
	Lãi không kỳ hạn của tài khoản			1.560.710		

Đơn vị tính: VND

STT	Tên nội dung	Diễn giải	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
	MBLAND thanh toán hợp đồng Quảng cáo			270.000.000		
	ACH thanh toán tiền cọc và 03 tháng HĐ thuê địa điểm			64.500.000		
	Các đơn vị ủng hộ chương trình chào xuân 2025			6.000.000		
	Thu tiền bán HSMT: 04 bộ * 2tr/1 bộ			8.000.000		
	Cư dân ck nhằm vào TK quỹ CĐ			2.945.455		
C	CÁC KHOẢN ĐẢ CHÌ	D = D1 + D2 + D3			3.019.934.078	
1	Quỹ bảo trì	D1	-		1.688.693.335	Bảng số 1
	Phí ngân hàng				790.169	
	Đáo hạn tiền gửi từ BIDV và mở tiết kiệm tại MB				1.000.000.000	
	Tạm ứng đợt 1 HĐ Số 04/201224/HDKT/BQT-NLV Sửa chữa phốt máy bơm				9.661.680	
	Thanh toán HĐ Số 05/251224/HDMB/BQT-LDM Mua bóng đèn				18.192.902	
	Thanh toán Phụ lục 02 HĐ Số 1809-01/2024/HĐ/GOLDMART-TL Tam Long thay kính vỡ				32.692.140	
	Thanh toán HĐ Số 240610-01/HĐKT/BQTS-INCOSAF Kiểm định thang máy				38.880.000	
	Thanh toán HĐ Số 240827-01/HĐMB/BQTS-HTC Mua bóng đèn				38.484.000	
	Thanh toán HĐ Số 02/091224/HĐDV/BQT-TLOC Sửa chữa tủ ATS				4.860.000	
	Phí bảo trì thang máy tháng 5,6,7 năm 2024 Hợp đồng số 1101-01/2023/HDBT/SAPPHIRE-CONIMEC				281.836.500	

STT	Tên nội dung	Diễn giải	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
	Thanh toán HĐ Số 01/140125/HĐMB/BQT-LDM Mua bóng đèn				11.089.944	
	Thanh toán HĐ Số 02/140125/HĐDV/BQT-RIT Sửa chữa khởi động mềm				7.020.000	
	Thanh toán HĐ Số 02/140125/HĐMB/BQT-MAT Mua ruột bình tích áp máy bơm PCCC tầng hầm				8.316.000	
	Thay thế biến tần thang E tòa S1 theo HĐ Số 240914-01/2024/HĐKT/BQTS-CONIMEC và PL01				189.000.000	
	Thanh toán HĐ Số 12.03/2025/HĐMB/BQT-LDM Mua bóng đèn				8.370.000	
	Thanh toán HĐ Số 15.03/2025/HĐMB/BQT-MT Mua tay co thủy lực				37.400.000	
	Thanh toán Hợp đồng số 04/260225/HĐMB/BQT-LT Mua quạt hút mùi nhà vệ sinh tầng 1 S3				2.100.000	
2	Quỹ vận hành	D2	-		656.214.473	Bảng số 5
	Nguồn thu từ thù lao dư sau khi trả các thành viên BQT				86.500.000	
	Lãi không kỳ hạn của tài khoản				247.995	
	Cư dân chuyển tiền phí dịch vụ vào Quỹ vận hành				569.466.478	
3	Quỹ cộng đồng	D3	3.819.798.679		675.026.270	Bảng số 7
	Chi Thù Lao cho Ban Kiểm soát (Trưởng Ban - 2tr, phó ban 1,5tr, Thành viên 1,2tr)				4.500.000	
	Rút tiền mặt từ tài khoản				101.466.000	

Đơn vị tính: VND

STT	Tên nội dung	Diễn giải	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
	Chi phí ngân hàng 03 tháng (Phí rút tiền + chuyển tiền)				573.353	
	Chi cho tiện ích tòa nhà				187.654.600	
	Hoàn trả về quỹ bảo trì do cư dân ck nhàn vào quỹ cộng đồng				6.445.455	
	CÁC KHOẢN ĐÃ CHI TỪ TK TIỀN MẶT				104.386.862	
	GIẢM KHOẢN PHẢI THU TỪ MB LAND				270.000.000	
D	SỐ DƯ TÀI KHOẢN TỚI NGÀY 31/03/2025	B = B1+B2+B3	180.529.869.301			
1	Quỹ bảo trì	B1	176.395.139.215			Bảng số 1
2	Quỹ vận hành	B2	483.465.407			Bảng số 5
3	Quỹ cộng đồng	B3	3.651.264.679			Bảng số 7

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

Người lập

Nguyễn Mạnh Quyết

Kiểm soát

Phạm Khánh Hằng

TM BQT khu Sapphire
Trưởng Ban



Cao Tiến Nam

BÁO CÁO THU CHI QUÝ 01/2025 - QUỸ BẢO TRÌ
KỶ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Bảng số 1						
STT	Tên nội dung	Diễn giải	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
A	SỐ DƯ TÀI KHOẢN TỐI NGÀY 01/01/2025	A = A1+A2+A3	176.851.181.476			
1	Số dư tiền gửi không có kỳ hạn tại BIDV	A1	2.851.181.476			
1	Số dư tiền gửi không có kỳ hạn tại MB Bank	A2	-			
2	Số dư tiền gửi có kỳ hạn	A3	174.000.000.000			
B	CÁC KHOẢN THU CỦA QUỸ BẢO TRÌ	B = B1 +B2 +B3 + B4+B5+B6+B7		1.232.651.074		
1	Thu lãi tiền gửi không kỳ hạn	B1		1.682.758		
	Tháng 01 -2025			573.783		Sổ phụ ngân hàng quỹ BT
	Tháng 02 -2025			580.967		Sổ phụ ngân hàng quỹ BT
	Tháng 03 -2025			528.008		Sổ phụ ngân hàng quỹ BT
2	Thu tiền Standee	B2		24.340.000		Xem chi tiết bảng 04
3	Thu tiền bảo hiểm bồi thường HĐ kính Tam Long lần 2	B3		29.770.500		Sổ phụ ngân hàng quỹ BT
4	Tất toán + lãi tiền gửi từ số 1 tỷ MB Bank	B4		1.010.812.361		Sổ phụ ngân hàng quỹ BT
5	Nhà thầu nộp tiền mua HCMT	B5		2.000.000		Sổ phụ ngân hàng quỹ BT
6	Thu tiền bảo hiểm bồi thường biến tần thang E S1	B6		160.545.455		Sổ phụ ngân hàng quỹ BT
7	Chuyển tiền standee cư dân chuyển nhằm từ quỹ cộng đồng sang quỹ BT	B7		3.500.000		Sổ phụ ngân hàng quỹ BT
C	CÁC KHOẢN ĐẢ CHI TỪ QUỸ BẢO TRÌ	C = C1+ C2+...+C18			1.688.693.335	
1	Tất toán + lãi tiền gửi từ số 1 tỷ MB Bank	C1			1.000.000.000	Sổ phụ ngân hàng quỹ BT
2	Phí ngân hàng quý 1/2025	C2			790.169	Sổ phụ ngân hàng quỹ BT
3	Tạm ứng đợt 1 HĐ Số 04/201224/HDKT/BQT-NLV Sửa chữa phốt máy bơm	C3			9.661.680	Xem chi tiết bảng 03
4	Thanh toán HĐ Số 05/251224/HDMB/BQT-LDM Mua bóng đèn	C4			18.192.902	Xem chi tiết bảng 03
5	Thanh toán Phụ lục 02 HĐ Số 1809-01/2024/HĐ/GOLDMART-TL Tam Long thay kính vỡ	C5			32.692.140	Xem chi tiết bảng 03
6	Thanh toán HĐ Số 240610-01/HDKT/BQTS-INCO SAF Kiểm định thang máy	C6			38.880.000	Xem chi tiết bảng 03
7	Thanh toán HĐ Số 240827-01/HDMB/BQTS-HTC Mua bóng đèn	C7			38.484.000	Xem chi tiết bảng 03

STT	Tên nội dung	Diễn giải	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
8	Thanh toán HĐ Số 02/091224/HĐDV/BQT-TLOC Sửa chữa tủ ATS	C8			4.860.000	Xem chi tiết bảng 03
9	Phí bảo trì thang máy tháng 5,6,7 năm 2024 Hợp đồng số 1101-01/2023/HDBT/SAPPHIRE-CONIMEC	C9			281.836.500	Xem chi tiết bảng 03
10	Thanh toán HĐ Số 01/140125/HĐMB/BQT-LDM Mua bóng đèn	C10			11.089.944	Xem chi tiết bảng 03
11	Thanh toán HĐ Số 02/140125/HĐDV/BQT-RIT Sửa chữa khởi động mềm	C11			7.020.000	Xem chi tiết bảng 03
12	Thanh toán HĐ Số 02/140125/HĐMB/BQT-MAT Mua ruột bình tích áp máy bơm PCCC tầng hầm	C12			8.316.000	Xem chi tiết bảng 03
13	Thay thế biến tần thang E tòa S1 theo HĐ Số 240914-01/2024/HDKT/BQTS-CONIMEC và PL01	C13			189.000.000	Xem chi tiết bảng 03
14	Thanh toán HĐ Số 12.03/2025/HĐMB/BQT-LDM Mua bóng đèn	C14			8.370.000	Xem chi tiết bảng 03
15	Thanh toán HĐ Số 15.03/2025/HĐMB/BQT-MT Mua tay co thủy lực	C15			37.400.000	Xem chi tiết bảng 03
16	Thanh toán Hợp đồng số 04/260225/HĐMB/BQT-LT Mua quạt hút mùi nhà vệ sinh tầng 1 S3	C16			2.100.000	Xem chi tiết bảng 03
D	SỐ DƯ TÀI KHOẢN TỚI NGÀY 31/03/2025	D = D1+D2	176.395.139.215			
1	Số dư tiền gửi không kỳ hạn	D1	3.395.139.215			
2	Số dư tiền gửi có kỳ hạn	D2	173.000.000.000			Xem chi tiết bảng 02

TM BQT khu Sapphire
Trưởng Ban

Cao Tiến Nam

Kiểm soát

Phạm Khánh Hằng

Người lập

Nguyễn Mạnh Quyết

DANH SÁCH CÁC HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI QUỸ BẢO TRÌ TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2024

KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Bảng số 2

STT	Tên tài khoản	Chi tiết nội dung				Số tiền đầu kỳ (01/01/2025)	Số tiền tính đến thời điểm báo cáo ngày 31/03/2025	Ghi chú
		Kỳ hạn	Lãi suất (tính theo năm)	Ngày đầu tiên	Ngày kết thúc			
	BIDV							
1	Hợp đồng tiền gửi Quỹ bảo trì - HĐTG 10 tỉ đồng	12 tháng		4/4/2024	4/4/2025	11.000.000.000	11.000.000.000	Lãi được cộng vào cuối kỳ hạn gửi. (BIDV Từ Liêm)
	Số dư tiền gửi quỹ bảo trì tại BIDV có thời hạn tính đến ngày 31/03/2025					11.000.000.000	11.000.000.000	
	MBBank							
2	Hợp đồng tiền gửi Quỹ bảo trì - HĐTG 160 tỉ đồng	12 tháng	5,30%	4/10/2024	4/10/2025	160.000.000.000	160.000.000.000	Lãi được cộng vào cuối kỳ hạn gửi (MBBank Từ Liêm)
3	Hợp đồng tiền gửi Quỹ bảo trì - HĐTG 2 tỉ đồng	6 tháng	4,9%	4/10/2024	4/4/2025	2.000.000.000	2.000.000.000	Lãi được cộng vào cuối kỳ hạn gửi (MBBank Từ Liêm)
4	Hợp đồng tiền gửi Quỹ bảo trì - HĐTG 1 tỉ đồng	3 tháng	4,4%	4/10/2024	4/1/2025	1.000.000.000	-	Lãi được cộng vào cuối kỳ hạn gửi (MBBank Từ Liêm)
	Số dư tiền gửi quỹ bảo trì tại MBBANK có thời hạn tính đến ngày 31/03/2025					163.000.000.000	162.000.000.000	

Người lập

Nguyễn Mạnh Quyết

Nguyễn Mạnh Quyết

Kiểm soát

Phạm Khánh Hằng

Phạm Khánh Hằng

TM BQT khu Sapphire
Trưởng Ban



Cao Tiến Nam

DANH SÁCH CÁC CÔNG VIỆC SỬA CHỮA, THAY THẾ QUỸ BẢO TRÌ
KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Bảng số 3

STT	NGÀY THANH TOÁN	Nội dung thực hiện	THÀNH TIỀN (đồng)	GHI CHÚ
1	10/01/2025	Tạm ứng đợt 1 HD Số 04/201224/HĐKT/BQT-NLV Sửa chữa phốt máy bơm	9.661.680	Xem sao kê ngân hàng
2	10/01/2025	Thanh toán HD Số 05/251224/HĐMB/BQT-LDM Mua bóng đèn	18.192.902	Xem sao kê ngân hàng
3	10/01/2025	Thanh toán Phụ lục 02 HD Số 1809-01/2024/HĐ/GOLDMART-TL Tam Long thay kính vỡ	32.692.140	Xem sao kê ngân hàng
4	10/01/2025	Thanh toán HD Số 240610-01/HĐKT/BQTS-INCOSAF Kiểm định thang máy	38.880.000	Xem sao kê ngân hàng
5	16/01/2025	Thanh toán HD Số 240827-01/HĐMB/BQTS-HTC Mua bóng đèn	38.484.000	Xem sao kê ngân hàng
6	23/01/2025	Thanh toán HD Số 02/091224/HĐDV/BQT-TLOC Sửa chữa tủ ATS	4.860.000	Xem sao kê ngân hàng
7	23/01/2025	Phí bảo trì thang máy tháng 5,6,7 năm 2024 Hợp đồng số 1101-01/2023/HĐBT/SAPPHIRE-CONIMEC	281.836.500	Xem sao kê ngân hàng
8	24/01/2025	Thanh toán HD Số 01/140125/HĐMB/BQT-LDM Mua bóng đèn	11.089.944	Xem sao kê ngân hàng
9	24/01/2025	Thanh toán HD Số 02/140125/HĐDV/BQT-RIT Sửa chữa khởi động mềm	7.020.000	Xem sao kê ngân hàng
10	24/01/2025	Thanh toán HD Số 02/140125/HĐMB/BQT-MAT Mua ruột bình tích áp máy bơm PCCC tầng hầm	8.316.000	Xem sao kê ngân hàng
11	24/01/2025	Thay thế biến tần thang E tòa S1 theo HD Số 240914-01/2024/HĐKT/BQTS-CONIMEC và PL01	189.000.000	Xem sao kê ngân hàng
12	25/03/2025	Thanh toán HD Số 12.03/2025/HĐMB/BQT-LDM Mua bóng đèn	8.370.000	Xem sao kê ngân hàng
13	25/03/2025	Thanh toán HD Số 15.03/2025/HĐMB/BQT-MT Mua tay co thủy lực	37.400.000	Xem sao kê ngân hàng
14	25/03/2025	Thanh toán Hợp đồng số 04/260225/HĐMB/BQT-LT Mua quạt hút mùi nhà vệ sinh tầng 1 S3	2.100.000	Xem sao kê ngân hàng
		Tổng cộng	687.903.166	

Người lập

Kiểm soát

TM BQT khu Sapphire
Trưởng Ban

Nguyễn Mạnh Quyết

Phạm Khánh Hằng

Cao Tiến Nam

DANH SÁCH ĐƠN VỊ ĐÃ CHUYỂN TIỀN VÀO QUỸ BẢO TRÌ TIỀN THUẾ ĐỊA ĐIỂM GIỚI THIỆU SẢN PHẨM KHU SAPPHIRE
KỶ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Bảng số 4						
STT	Ngày chuyển tiền	Người chuyển	Tên đơn vị thuế	Địa chỉ	Số tiền	Ghi chú
1	16/01/2025	Fptshop	Fptshop	302 Hồ Tùng Mậu	720.000	Quỹ bảo trì
2	05/02/2025	DAO VU DIEP	DAO VU DIEP	Goldmark City 136 Hồ Tùng Mậu, P.Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	900.000	Quỹ bảo trì
3	05/02/2025	TRAN THU HUYN	TRAN THU HUYN	Goldmark City 136 Hồ Tùng Mậu, P.Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	1.500.000	Quỹ bảo trì
4	13/02/2025	Fptshop	Fptshop	302 Hồ Tùng Mậu	1.020.000	Quỹ bảo trì
5	18/02/2025	NGUYEN THI HA PHUONG	Nha khoa Sapphire	Goldmark City 136 Hồ Tùng Mậu, P.Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	1.200.000	Quỹ bảo trì
6	21/02/2025	VIB	VIB		8.000.000	Quỹ bảo trì
7	25/02/2025	VIB	VIB		8.000.000	Quỹ bảo trì
8	26/02/2025	NGHIEM PHUONG ANH	SPA NGHIEM PHUONG ANH	136 Hồ Tùng Mậu, P.Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	1.500.000	Quỹ bảo trì
9	17/03/2025	Fptshop	Fptshop	302 Hồ Tùng Mậu	1.500.000	Quỹ bảo trì
Tổng cộng					24.340.000	

Người lập



Nguyễn Mạnh Quyết

Kiểm soát



Phạm Khánh Hằng

TM BQT khu Sapphire
 CHUNG C. Trương Ban



Cao Tiến Nam

BÁO CÁO THU CHI QUỸ VẬN HÀNH
KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025
 Số tài khoản 1260000151 Ngân Hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình.

Bảng số 05							Ghi chú
STT	Tên nội dung	DIỄN GIẢI	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi		
A	SỐ DƯ ĐẦU KỲ (NGÀY 01/01/2025)	A = A1+A2 + A3	397.328.035				
1	Số dư tài khoản ngân hàng	A1	397.328.035				Chi tiết sao kê quỹ VH
2	Số dư tiền mặt	A2	0				
3	Số tiền cần phải thu	A3	0				
B	Các nguồn thu	B= B1+B2+B3		656.214.473			
1	Nguồn thu từ thù lao dư sau khi trả các thành viên BQT	B1		86.500.000			Bảng kê chi tiết kèm theo
2	Lãi không kỳ hạn của tài khoản	B2 = B2.1+B2.2+B2.3		247.995			Chi tiết sao kê quỹ VH
	Tháng 01 -2025	B2.1		80.823			
	Tháng 02 -2025	B2.2		85.500			
	Tháng 03 -2025	B2.3		81.672			
3	Cư dân chuyển tiền phí dịch vụ vào Quỹ vận hành	B3		569.466.478			Chi tiết sao kê quỹ VH
C	CÁC KHOẢN ĐÃ CHI TỪ QUỸ VẬN HÀNH	C = C1 + C2			570.077.101		
1	Chi phí ngân hàng 03 tháng (Phí rút tiền + chuyển tiền + SMS)	C1			2.051.388		Chi tiết sao kê quỹ VH
2	Chuyển khoản trả phí dịch vụ các căn hộ đóng vào TK quỹ vận hành Quý 1/2025	C2			568.025.713		Chi tiết sao kê quỹ VH
D	SỐ DƯ CUỐI KỲ (NGÀY 31/03/2025)	D = D1+D2+D3	483.465.407				
1	Số dư tài khoản ngân hàng	D1 = A+B-C	483.465.407				

BẢO CÁO THU CHI QUỸ VẬN HÀNH
KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Số tài khoản 1260000151 Ngân Hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình.

Bảng số 05

STT	Tên nội dung	DIỄN GIẢI	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
2	Số dư tiền mặt	D2	0			
3	Số tiền cần phải thu	D3	0			

Người lập



Nguyễn Mạnh Quyết

Kiểm soát



Phạm Khánh Hằng

TM BOT khu Sapphire

Trưởng Ban



Cao Tiến Nam

BÁO CÁO CHI TRẢ THÙ LAO HÀNG THÁNG
KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Số tài khoản 1260000151 Ngân Hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình.

Bảng số 06					
STT	NGÀY THANH TOÁN	Tên nội dung	DIỄN GIẢI	Số tiền	Ghi chú
A	1/7/2025	Thù lao dự chuyển vào Quỹ vận hành BQT tháng 12/2024	A = A1 -A2	21.500.000	
1		Số tiền chi trả thù lao từ Đơn vị vận hành	A1	80.000.000	
2		Số tiền chi trả cho các thành viên BQT	A2	58.500.000	
B	12/02/2025	Thù lao dự chuyển vào Quỹ vận hành BQT tháng 01/2025	B = B1 -B2	32.500.000	
1		Số tiền chi trả thù lao từ Đơn vị vận hành	B1	80.000.000	
2		Số tiền chi trả cho các thành viên BQT	B2	47.500.000	
C	20/03/2025	Thù lao dự chuyển vào Quỹ vận hành BQT tháng 07	B = B1 -B2	32.500.000	
1		Số tiền chi trả thù lao từ Đơn vị vận hành	B1	80.000.000	
2		Số tiền chi trả cho các thành viên BQT	B2	47.500.000	
D		Tổng cộng số tiền thù lao dự chuyển vào Quỹ Vận hành Quý 4-2024	D=A+B+C	86.500.000	

Người lập



Nguyễn Mạnh Quyết

Kiểm soát



Phạm Khánh Hằng

TM BQT khu Sapphire
Trưởng Ban



Cao Tiến Nam

BÁO CÁO THU CHI HÀNG QUỸ CỘNG ĐỒNG
KỶ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Số tài khoản 2130003456 Ngân Hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Hà Nội.

Bảng số 7						
STT	Tên nội dung	DIỄN GIẢI	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
A	SỐ DƯ QUỸ CỘNG ĐỒNG NGÀY 01/01/2025	A = A1+A2 + A3	3.691.118.784			
1	Số dư tài khoản ngân hàng	A1	3.113.945.606			Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
2	Số dư tiền mặt Quỹ cộng đồng	A2 = A2.1+A2.2	51.573.178			
3	Số tiền cần phải thu	A3	525.600.000			Phải thu từ hợp đồng Quảng cáo MB land hết hạn tháng 11/2023
B	CÁC KHOẢN THU VÀO TK NGÂN HÀNG TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025	B=B1+B2+B3+B4		533.706.165		
1	Nguồn thu từ đơn vị QL.VH (Công ty TNPM)	B1		180.000.000		Xem bảng kê ngân hàng
2	Nguồn thu đạt Standee các sảnh	B2		700.000		Sunspa chuyển nhầm, sẽ chuyển lại vào TK quỹ bảo trì
3	Lãi không kỳ hạn của tài khoản	B3 = B3.1+B3.2+B3.3		1.560.710		
	Tháng 01 -2025	B3.1		535.125		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Tháng 02 -2025	B3.2		535.850		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Tháng 03 -2025	B3.3		489.735		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
4	MBLAND thanh toán hợp đồng Quảng cáo	B3 = B3.1+B3.2+B3.3		270.000.000		
	Đợt 1	B3.1		90.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Đợt 2	B3.2		90.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Đợt 3	B3.3		90.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
5	ACH thanh toán tiền cọc và 03 tháng HĐ thuê địa điểm			64.500.000		
6	Các đơn vị ủng hộ chương trình chào xuân 2025			6.000.000		
7	Thu tiền bán HSM: 04 bộ * 2tr/1 bộ			8.000.000		
8	Cư dân ck nhầm vào TK quỹ CD	B4		2.945.455		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
C	CÁC KHOẢN THU VÀO TK QUỸ TIỀN MẶT	C = C1		101.466.000		

Bảng số 7

STT	Tên nội dung	DIỄN GIẢI	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
1	Rút từ TK ngân hàng nhập quỹ tiền mặt	C1		101.466.000		Xem sao kê ngân hàng
D	CÁC KHOẢN ĐÃ CHI TỪ TK NGÂN HÀNG	E = E1+E2+E3+E4+E5			300.639.408	
1	Chi Thù Lao cho Ban Kiểm soát (Trường Ban - 2tr, phó ban 1,5tr, Thành viên 1,2tr)	E1 = E1.1+E1.2+E1.3			4.500.000	
	Tháng 01 -2025	E1.1			1.500.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Tháng 02 -2025	E1.2			1.500.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Tháng 03 -2025	E1.3			1.500.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
2	Rút tiền mặt từ tài khoản	E2 = E2.1			101.466.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Rút tiền từ TK ngân hàng nhập quỹ tiền mặt	E2.1			101.466.000	
3	Chi phí ngân hàng 03 tháng (Phí rút tiền + chuyển tiền)	E3			573.353	
4	Chi cho tiện ích tòa nhà	E4			187.654.600	
	Quyết toán chi phí trang trí cây thông Noel				35.208.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Thanh toán cho đơn vị tổ chức sự kiện chào năm mới				48.870.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Thanh toán đợt 1 chi phí trang trí Tết				51.975.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Quyết toán chi phí trang trí Tết				22.275.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Thanh toán chi phí lắp đặt camera (nguồn kinh phí 30tr MB Bank hỗ trợ lắp cam)				29.326.600	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
5	Hoàn trả về quỹ bảo trì do cư dân ck nhằm vào quỹ cộng đồng	E5			6.445.455	
	Cư dân ck nhằm vào quỹ CD				2.945.455	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Cư dân đặt standee ck nhằm vào quỹ CD				3.500.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
E	CÁC KHOẢN ĐÃ CHI TỪ TK TIỀN MẶT				104.386.862	Xem bảng kê chi tiết quỹ tiền mặt
F	GIẢM KHOẢN PHẢI THU TỪ MB LAND				270.000.000	
G	SỐ DƯ TỚI NGÀY 31/12/2024	B = B1+B2+B3	3.651.264.679			
1	Số dư tài khoản ngân hàng	B1 = A1 + C-E	3.347.012.363			Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
2	Số dư tiền mặt Quỹ cộng đồng	B2	48.652.316			Xem bảng kê chi tiết tiền mặt - Bảng số 9 (đã bao gồm 32.400.000 đồng BQT hoàn phí luật sư)

Bảng số 7

STT	Tên nội dung	DIỄN GIẢI	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
3	Số tiền cần phải thu	B3	255.600.000			Phải thu từ hợp đồng Quảng cáo MB land đã hết hạn, MB Land đã thanh toán 3 đợt, tổng 270tr

Người lập



Nguyễn Mạnh Quyết

Kiểm soát



Phạm Khánh Hằng

TM BQT khu Sapphire
Trưởng Ban



Cao Tiến Nam

BÁO CÁO THU CHI HÀNG QUỸ CỘNG ĐỒNG - TK NGÂN HÀNG

KỶ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Số tài khoản 2130003456 Ngân Hàng TMCP Dầu Từ và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Hà Nội.

Bảng số 8

STT	Tên nội dung	DIỄN GIẢI	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
A	SỐ DƯ ĐẦU KỶ (NGÀY 01/01/2025)	A = A1	3.113.945.606			
1	Số dư tài khoản ngân hàng	A1	3.113.945.606			Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
B	Các nguồn thu	B = B1+B2....+ B8		533.706.165		
1	Nguồn thu từ đơn vị QL/VH (Công ty TNPM)	C1		180.000.000		Xem bảng kê nguồn thu từ TNPM- Bảng số 7
2	Nguồn thu đạt Standee các sảnh	C2		700.000		Sunspa chuyển nhầm, sẽ chuyển lại vào TK quỹ bảo trì
3	Lãi không kỳ hạn của tài khoản	C3		1.560.710		
	Tháng 01 -2025			535.125		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Tháng 02 -2025			535.850		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Tháng 03 -2025			489.735		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
4	MBLAND thanh toán hợp đồng Quảng cáo	C3		270.000.000		
	Đợt 1			90.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Đợt 2			90.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Đợt 3			90.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
5	ACH thanh toán tiền cọc và 03 tháng HD thuê địa điểm	C3		64.500.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp, đối tác chuyển nhầm vào quỹ CD, sẽ ck trả lại về quỹ BT
6	Các đơn vị ủng hộ chương trình chào xuân 2025	C4		6.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Sun Spa Clinic			3.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Jangmi			3.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
7	Thu tiền bán HSM: 04 bộ * 2tr/1 bộ	C4		8.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
8	Cư dân ck nhầm vào TK quỹ CD	C4		2.945.455		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
E	CÁC KHOẢN ĐẢ CHỊ TỪ QUỸ CỘNG ĐỒNG	E = E1+...+E4			300.639.408	
1	Chi Thù Lao cho Ban Kiểm soát (Trưởng Ban - 2tr, phó ban 1,5tr , Thành viên 1,2tr)	E1 = E1.1+E1.2+E1.3			4.500.000	
	Tháng 01 -2025				1.500.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Tháng 02 -2025				1.500.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Tháng 03 -2025				1.500.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
2	Rút tiền mặt	E2 = E2.1			101.466.000	

Bảng số 8

STT	Tên nội dung	DIỄN GIẢI	Số tiền đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Ghi chú
	Rút tiền từ TK ngân hàng nhập quỹ tiền mặt	E2.1			101.466.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
3	Chi phí ngân hàng 03 tháng (Phí rút tiền + chuyển tiền)	E3			573.353	
4	Chi cho tiền ích tòa nhà	E4			187.654.600	
	Quyết toán chi phí trang trí cây thông Noel				35.208.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Thanh toán cho đơn vị tổ chức sự kiện chào năm mới				48.870.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Thanh toán đợt 1 chi phí trang trí Tết				51.975.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Quyết toán chi phí trang trí Tết				22.275.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Thanh toán chi phí lắp đặt camera (nguồn kinh phí 30tr MB Bank hỗ trợ lắp cam)				29.326.600	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
5	Hoàn trả về quỹ bảo trì do cư dân ck nhầm vào quỹ cộng đồng	E4			6.445.455	
	Cư dân ck nhầm vào quỹ CD				2.945.455	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Cư dân đặt standee ck nhầm vào quỹ CD				3.500.000	Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
B	SỐ DƯ TỐI TỐI NGÀY 31/03/2025	B = B1+B2+B3	3.347.012.363			
1	Số dư tài khoản ngân hàng	B1 = A1 + C-E	3.347.012.363			Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp

Người lập



Nguyễn Mạnh Quyết

Kiểm soát



Phạm Khánh Hằng



Cao Tiến Nam

BẢNG KẾ TIỀN MẶT CỦA QUỸ HOẠT ĐỘNG BAN QUẢN TRỊ
KỶ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Bảng số 9									
STT	NGÀY THÁNG	Người thực hiện	TÊN NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	Định mức/ dự toán	Số tiền thu vào	Số tiền chi ra	Số tiền tồn quỹ còn lại	GHI CHÚ
A			Số dư tiền mặt đến ngày 01/01/2025	đồng		51.573.178	-	51.573.178	Theo Báo cáo tài chính Quý 4/2024
B			Rút tiền mặt	đồng		101.466.000	-	153.039.178	
	27/02/2025	Tổ HCKT	Rút tiền mặt từ Tk ngân hàng nhập vào quỹ tiền mặt			101.466.000			Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
			Các khoản chi tiêu tiền mặt						
C			Chi quỹ hoạt động Ban quản trị: Định mức 20.000.000/1 tháng *3 tháng = 60.000.000 đồng	đồng	60.000.000		59.800.862	153.039.178	
			Tháng 01/2025						
1	01/01/2025	Tổ HCKT	Viếng đám ma nhân viên kỹ thuật BQL				1.500.000	151.539.178	
1	09/01/2025	Hoàng Văn Long	Mua hoa chúc mừng đại hội chi bộ				750.000	150.789.178	
1	18/01/2025	Tổ HCKT	Ứng hồ toà S3 tổ chức liên hoan toà				3.000.000	147.789.178	
2	23/01/2025	Tổ HCKT	Phó tổ tài liệu (a Tuyên)				1.425.000	146.364.178	Hoà đơn bán hàng đi kèm
3	24/01/2025	Tổ Pháp chế	Chi đối ngoại Tết nguyên đán				23.495.701	122.868.477	Hoà đơn bán lẻ đi kèm
4	24/01/2025	Tổ HCKT	Thuê Scan báo cáo tài chính quý 4/2024				219.000	122.649.477	Hoà đơn bán hàng đi kèm
5	25/01/2025	Nhớ BQL mua giúp	Chi mua 04 lễ cúng giao thừa				1.651.000	120.998.477	Hoà đơn bán lẻ phổ tô đi kèm
6	25/01/2025	Tổ HCKT	Mua VPP				873.050	120.125.427	Hoà đơn bán lẻ đi kèm
7	27/01/2025	Tổ HCKT	Thanh toán tiền nước uống				559.000	119.566.427	Hoà đơn bán lẻ đi kèm
8	31/01/2025	Tổ HCKT	Thanh toán cước CPN tháng 1/2025				65.000	119.501.427	Hoà đơn bán lẻ đi kèm
			Tháng 02/2025						
1	11/02/2025	Tổ HCKT	Mua hoa quả hộp BQT				537.711	118.963.716	Hoà đơn bán lẻ đi kèm
2	12/02/2025	Tổ HCKT	Mua pin kết sắt				163.000	118.800.716	Hoà đơn GTGT
3	14/02/2025	Tổ HCKT	Mua hoá đơn nước tháng 2				711.000	118.089.716	Hoà đơn GTGT
4	17/02/2025	Tổ HCKT	Mua kết sắt Vp BQT				2.035.000	116.054.716	Hoà đơn GTGT
5	20/02/2025	Tổ HCKT	Mua bánh kẹo hộp BQT T1 + 2				2.138.400	113.916.316	Hoà đơn bán lẻ đi kèm
6	27/02/2025	Tổ HCKT	Thay hộp mực máy phổ tô				440.000	113.476.316	Hoà đơn bán lẻ đi kèm
7	27/02/2025	Tổ HCKT	Thanh toán cước điện thoại số Hotline tháng 01/2025				159.000	113.317.316	Hoà đơn bán lẻ đi kèm
			Tháng 03/2025						
1	05/03/2025	Tổ Pháp chế	Thanh toán nâng cấp Hosting				973.500	112.343.816	Hoà đơn bán lẻ đi kèm
2	06/03/2025	Tổ Pháp chế	Thanh toán phí dịch vụ BizMail				1.000.000	111.343.816	Hoà đơn GTGT
3	06/03/2025	Tổ HCKT	Thanh toán cước điện thoại số Hotline tháng 02/2025				159.000	111.184.816	Hoà đơn GTGT
4	07/03/2025	Tổ An ninh - văn hoá	Mua hoa đặt 05 sảnh chúc mừng 8/3 + Hoa chúc mừng hội phụ nữ khu S				5.300.000	105.884.816	
5	08/03/2025	Tổ HCKT	Mua máy Scan tài liệu				9.250.000	96.634.816	
6	08/03/2025	Tổ An ninh - văn hoá	Quà chúc mừng Hội phụ nữ 8/3				2.000.000	94.634.816	
7	08/03/2025	Tổ HCKT	Mua văn phòng phẩm				1.396.500	93.238.316	
D			Các khoản chi khác từ quỹ tiền mặt	đồng			44.586.000	-	
1			Các khoản chi đêm hội chào năm mới:						

Bảng số 9									GHI CHÚ
STT	NGÀY THÁNG	Người thực hiện	TÊN NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	Định mức/ dự toán	Số tiền thu vào	Số tiền chi ra	Số tiền tồn quỹ còn lại	
	18/01/2025	Hoàng Văn Long	Chi ủng hộ các tiết mục văn nghệ đêm nhạc chào năm mới				3.500.000	89.738.316	
	18/01/2025	Hoàng Văn Long	Chi mua gấu bông minigame đêm nhạc hội				377.000	89.361.316	
	18/01/2025	Hoàng Văn Long	Chi mua bimbin trao phần thưởng hội chợ tết 813k + 300k làm thịt vịt trò chơi bắt vịt				1.113.000	88.248.316	
	18/01/2025	Hoàng Văn Long	Bóng bay sân khấu				3.000.000	85.248.316	
	18/01/2025	Hoàng Văn Long	Mua 10 con vịt trò chơi hội chợ				900.000	84.348.316	
	18/01/2025	Hoàng Văn Long	Hỗ trợ nhóm nhảy				1.200.000	83.148.316	
	18/01/2025	Hoàng Văn Long	Pháo hoa đêm nhạc hội				1.880.000	81.268.316	
2	27/02/2025		Chi trả tiền lắp quạt sảnh B1, B2 cho toà S3				16.308.000	64.960.316	
3	27/02/2025		Chi trả tiền lắp quạt sảnh B1, B2 cho toà S5				16.308.000	48.652.316	
E	31/03/2025		Số dư tiền mặt cuối kỳ	đồng				48.652.316	
			Tổng cộng				153.039.178	104.386.862	48.652.316

Người lập

Nguyễn Mạnh Quyết

Nguyễn Mạnh Quyết

Kiểm soát

Phạm Khánh Hằng

Phạm Khánh Hằng



Cao Tiến Nam

BÁO CÁO THU CHI HÀNG QUỸ QUỸ CỘNG ĐỒNG
QUỸ CỘNG ĐỒNG - NGUỒN THU TỪ TNPM

KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025

Bảng số 10					
STT	NGÀY THANH TOÁN	Tên nội dung	DIỄN GIẢI	Số tiền thu	Ghi chú
		Tổng cộng số tiền đã trả từ TNPM từ 01/01/2025 đến 31/03/2025		180.000.000	
1		TNPM trả tiền quỹ cộng đồng (40tr) và Quỹ hoạt động BQT (20tr)			
2	07/01/2025	Tháng 12 -2024		60.000.000	
3	12/02/2025	Tháng 01 -2025		60.000.000	
4	20/03/2025	Tháng 02 -2025		60.000.000	

Người lập

Kiểm soát

CHTM BQT khu Sapphire
Trưởng Ban

Nguyễn Mạnh Quyết

Phạm Khánh Hằng

Cao Tiến Nam

BIÊN BẢN KIỂM KÊ QUỸ TIỀN MẶT
TẠI THỜI ĐIỂM 31/03/2025

Bảng số 11				Ghi chú
STT	Mệnh giá	Số lượng	Thành tiền	
1	500.000	95	47.500.000	
2	200.000	5	1.000.000	
3	100.000	1	100.000	
4	50.000	0	-	
5	20.000	2	40.000	
6	10.000	1	10.000	
7	5.000	1	5.000	
Tổng cộng			48.655.000	

Người lập



Nguyễn Mạnh Quyết

Thủ quỹ



Phạm Khánh Hằng

Trưởng ban



Cao Tiến Nam

CHI TIẾT CÔNG NỢ PHẢI THU MB LAND (HĐ đã hết hạn từ tháng 11/2023)
KỶ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2025 ĐẾN NGÀY 31/03/2025
 Số tài khoản 2130003456 Ngân Hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Hà Nội.

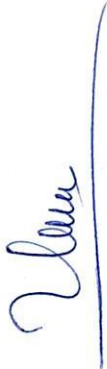
Bảng số 12						
STT	Tên nội dung	DIỄN GIẢI	Công nợ đầu kỳ	Số tiền đã thu	Công nợ cuối kỳ	Ghi chú
1	Số tiền cần phải thu tại thời điểm 01/01/2025	A	525.600.000			Phải thu từ hợp đồng Quảng cáo MB land hết hạn tháng 11/2023
2	số tiền MB Land đã thanh toán trong Quý 1/2025	B=B1+B2+B3		270.000.000		
	Đợt 1	B1		90.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Đợt 2	B2		90.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
	Đợt 3	B3		90.000.000		Xem số phụ ngân hàng BIDV cung cấp
3	Số tiền còn lại MB Land cần phải thanh toán	C=A-B			255.600.000	

Người lập



Nguyễn Mạnh Quyết

Kiểm soát



Phạm Khánh Hằng



Cao Tiến Nam